

Bản án số: 218/2024/DS-ST  
Ngày 04-7-2024  
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYÊN, TỈNH AN GIANG**

*- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Thi.*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

*Ông Lê Thành Thật.*

*Ông Trần Hùng Bích.*

*- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Ngọc Ký – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.*

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Võ Phan Hưng – Kiểm sát viên.*

Ngày 04 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 69/2024/TLST-DS ngày 07 tháng 02 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 367/2024/QĐXXST-DS, ngày 27 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

*- Nguyên đơn: Ông Trương Văn L, sinh năm 1981; địa chỉ: số A, tổ B, khóm N, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang (có đơn xin xét xử vắng mặt).*

*- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc C, sinh năm 1983; địa chỉ: số D, khóm T, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang (vắng mặt).*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Nguyên đơn ông Trương Văn L trình bày: Do chỗ quen biết nên vào ngày 26/8/2022 bà Nguyễn Thị Ngọc C có vay của ông số tiền 1.900.000.000 đồng, không thỏa thuận lãi suất, thời hạn thanh toán là ngày 05/9/2022, có làm biên nhận do bà C viết và ký tên. Đến thời hạn thanh toán, bà C không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận ban đầu.*

Mặc dù, ông L đã nhiều lần yêu cầu bà C trả nợ. Đến ngày 15/6/2023, bà C tiếp tục làm giấy cam kết trả nợ gốc, nợ lãi trước ngày 30/6/2023 cho ông L nhưng đến nay vẫn không thực hiện theo cam kết.

Nay ông Trương Văn L yêu cầu bà Nguyễn Thị Ngọc C có nghĩa vụ trả số tiền vay còn nợ 1.900.000.000 đồng; tiền lãi trên nợ gốc từ ngày 06/9/2022 cho đến khi trả hết nợ, với mức lãi suất 10%/năm, tạm tính từ ngày 06/9/2022 đến ngày 18/01/2024 là 259.753.425 đồng.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn ông Trương Văn L có đơn xin xét xử vắng mặt, xác định vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi; bị đơn bà Nguyễn Thị Ngọc C vắng mặt không lý do, không gửi văn bản trình bày ý kiến.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

*Về thủ tục tố tụng:* Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo luật định. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định pháp luật tại Điều 70 và Điều 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Đối với bị đơn vắng mặt toàn bộ quá trình giải quyết vụ án là không chấp hành đúng quy định pháp luật tại Điều 70 và Điều 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

*Về nội dung vụ án:*

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP, ngày 11/01/2019.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trương Văn L.

- Buộc Nguyễn Thị Ngọc C trả nợ gốc 1.900.000.000 đồng và tính lãi từ ngày 06/9/2022 đến ngày xét xử sơ thẩm theo mức lãi suất 10%/năm.

- Đề nghị đương sự chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án: Biên nhận nợ 06/9/2022 và 15/6/2023 (photo); Biên bản xác minh....

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là về hợp đồng vay tài sản; bị đơn có địa chỉ thường trú tại địa bàn thành phố L, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ án: Ngày 26/8/2022, ông L có cho bà C vay số tiền 1.900.000.000 đồng có biên nhận, vay không lãi, không thời hạn. Đến nay bà C

vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, ông L yêu cầu bà C trả vốn 1.900.000.000 đồng và lãi từ ngày 06/9/2022 đến ngày xét xử theo mức lãi suất 10%/năm. Bị đơn vắng mặt không lý do không gửi văn bản trình bày ý kiến.

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Hội đồng xét xử nhận định:

Theo Giấy mượn tiền ngày 26/8/2022 thể hiện bà Nguyễn Thị Ngọc C có mượn (vay) của ông L số tiền 1.900.000.000 đồng, cam kết đến ngày 05/9/2022 trả, không ghi lãi suất. Tuy nhiên đến hạn trả bà C không trả nợ cho ông L, bà C tiếp tục làm tờ cam kết trả nợ, nhưng vẫn không thực hiện theo đúng cam kết. Do đó, đây là hợp đồng vay có thời hạn và không có lãi.

Xét, giao dịch giữa các bên được xác lập trên cơ sở tự do, tự nguyện thỏa thuận, có nội dung và hình thức không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định của pháp luật tại Điều 116, Điều 117, Điều 118, Điều 119, Điều 463 của Bộ luật Dân sự năm 2015, nên làm phát sinh, quyền và nghĩa vụ dân sự giữa các bên. Do bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền vốn 1.900.000.000 đồng là có căn cứ phù hợp quy định pháp luật tại khoản 1 Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Theo quy định pháp luật mặc dù các bên không thỏa thuận lãi suất nhưng khi hết thời hạn cam kết mà bên có vay không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì bên cho vay có quyền yêu cầu tính lãi suất. Do đó, nguyên đơn yêu cầu tính lãi suất 10%/năm là có căn cứ phù hợp quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Theo cam kết trả nợ là ngày 05/9/2022, nguyên đơn yêu cầu tính lãi từ ngày 06/9/2022 đến ngày xét xử sơ thẩm là phù hợp quy định. Từ ngày 06/9/2022 đến ngày 04/7/2024 là 668 ngày.

$1.900.000.000 \text{ đồng} \times 10\%/năm \times 668 \text{ ngày} = 347.726.000 \text{ đồng}.$

Tổng vốn, lãi là  $1.900.000.000 \text{ đồng} + 347.726.000 \text{ đồng} = 2.247.726.000 \text{ đồng}.$

[3] Về án phí dân sự:

Yêu cầu được chấp nhận nên ông Trương Văn L được nhận lại tiền toàn bộ tiền tạm ứng án phí.

Bà Nguyễn Thị Ngọc C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định trên số tiền bị buộc trả.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 238, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 357, Điều 463, khoản 1 Điều 466, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 5, điểm a khoản 1 Điều 13 của Nghị quyết số: 01/2019/NQ-HĐTP, ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc bà Nguyễn Thị Ngọc C có nghĩa vụ trả cho ông Trương Văn L số tiền vốn, lãi là 2.247.726.000 đồng.

Kể từ ngày 05/7/2024 cho đến khi thi hành án xong bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Nguyễn Thị Ngọc C phải chịu 76.954.000 đồng án phí.

- Ông Trương Văn L được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 37.598.000 đồng theo Biên lai thu số 0001547 ngày 06 tháng 02 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND TPLX;
- Chi cục THADS TPLX;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Hồng Thi**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thành Thật Trần Hùng Bích**

**Lê Thị Hồng Thi**





